

HÃY LẮNG NGHE VÀ THỰC HÀNH ĐIỀU CHÚA NÓI VỚI CHÚNG TA

Lễ Thánh Giuse, Bạn Trăm Năm Đức Maria

Lễ Trọng

(2 Sm 7:4-5a.12-14a.16; Rm 4:13.16-18.22; Mt 1:16.18-21.24a)



Hôm nay, cùng với Giáo Hội, chúng ta mừng kính trọng thể Lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Trinh Nữ Maria. Trong phụng vụ của Giáo Hội, Thánh Giuse được tưởng nhớ hai lần trong năm phụng vụ: lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Trinh Nữ Maria mà chúng ta cử hành hôm nay và lễ Thánh Giuse Thợ (mùng 1 tháng 5). Tuy nhiên, theo lòng đạo đức bình dân, chúng ta dành tháng 3 để tưởng nhớ Thánh Giuse cách đặc biệt và nhiều nơi tưởng nhớ Thánh Giuse vào mỗi ngày thứ 4 trong tuần.

Tại sao chúng ta lại có lễ mừng kính Thánh Giuse hôm nay? Như chúng ta biết, thường lễ các thánh được mừng vào ngày qua đời, được coi như ngày sinh (*dies natalis*) vào cõi sống trường cửu. Thế nhưng, đối với thánh Giuse cũng như nhiều thánh thời cổ, thì chúng ta không biết ngày qua đời của họ. Vì thế các ngày lễ thường được ấn định dựa theo một truyền thống địa phương nào đó. Riêng đối với Thánh Giuse, chúng ta nên ghi nhận một điểm quan trọng. Trong khi lễ kính các thánh tử đạo đã xuất hiện từ những thế kỷ đầu tiên, tiếp đến là các lễ kính Đức Trinh Nữ Maria từ thế kỷ IV và các thánh tu hành, thì trong suốt thiên niên kỷ thứ nhất, không nơi nào mừng lễ kính Thánh Giuse. Quả thật Thánh Giuse là một con người thầm lặng, lúc còn sống cũng như sau khi đã qua đời. Mãi đến thế kỷ XIV, lễ kính Thánh Giuse mới được bắt đầu cử hành trong các dòng hành khát, chẳng hạn Dòng Tôi tớ Đức Mẹ (năm 1324), Dòng Phan sinh (năm 1339). Sang thế kỷ XV, lễ kính Thánh Giuse mới được phổ biến rộng rãi hơn. Năm 1467, giáo phận Milano (Italia) ấn định lễ Thánh Giuse vào ngày 20 tháng 3, và chuyển sang ngày 19 tháng 3 từ năm 1509. Phải chờ tới cuộc cải tổ phụng vụ sau công đồng Trentô, do đức Piô V thì lễ Thánh Giuse mới được ghi vào lịch phổ quát của Giáo hội (1568-1570). Lễ được mừng vào ngày 19 tháng 3, và trở thành lễ buộc từ năm 1621, dưới thời đức Grêgôriô XV.

Như chúng ta đã trình bày, Thánh Giuse là con người âm thầm khi còn sống cũng như sau khi đã qua đời. Điều này được chứng minh qua sự kiện là Thánh Giuse được đề cập rất ít trong Tin Mừng. Ngài chỉ xuất hiện vào thời thơ ấu của Chúa Giêsu và không một lời nào của Ngài được ghi lại trong Kinh Thánh. Ngài được xem là “cha nuôi” của Chúa Giêsu và là “người công chính.” Hôm nay mừng kính trọng thể vị “Thánh Cả” trong Giáo Hội, chúng ta muốn học gì ở Ngài? Chúng ta hãy để Lời Chúa hướng dẫn chúng ta.



Bài đọc 1 nói về lời sấm của Nathan. Trong lời sấm này, Nathan nói cho Vua Đavít về lời hứa của Đức Chúa cho ông và con cháu của ông: “Khi ngày đời của ngươi đã mãn và ngươi đã nằm xuống với cha ông, Ta sẽ cho dòng dõi ngươi đứng lên kế vị ngươi – một người do chính ngươi sinh ra – và Ta sẽ làm cho vương quyền của nó được vững bền” (2 Sm 7:12). Trong bối cảnh gần, lời sấm nói về Solomon, nhưng trong bối cảnh xa, nó tiên báo về Đức Giêsu Kitô, Đấng sẽ làm cho vương quyền và ngai vàng của Vua Đavít được củng cố và bền vững đến muôn đời. Vai trò của Thánh Giuse ở đâu trong lời sấm này? Ngài là một người thuộc “dòng dõi của Vua Đavít,” là một “mắt xích” trong chuỗi mắt xích để chuẩn bị cho Đức Kitô



“Con Vua Đavít” (x. Mc 10:48; Mt 15:22). Điều Thánh Giuse mang lại cho Chúa Giêsu chính là danh hiệu và vương quyền của Vua Đavít. Chúng ta tìm thấy điều này trong gia phả của Chúa Giêsu được trình thuật trong Tin Mừng Thánh Mátthêu (Mt 1:1-17) và Luca (3:23-38). Thật vậy, Thánh Giuse đã trao cho Chúa Giêsu tất cả “danh hiệu và vinh quang của mình.” Hay nói đúng hơn, là Ngài đã trao cho Chúa Giêsu tất cả những gì Ngài có và Ngài là. Còn chúng ta thì thế nào? Chúng ta (nhất là những người thánh hiến cho Thiên Chúa) có sẵn sàng dâng cho Chúa tất cả những gì chúng ta có và chúng ta là không? Hay chúng ta còn giữ lại cho mình “vinh quang và danh dự” thuộc về Ngài?

Trong bài đọc 2, Thánh Phaolô nói về đức tin của Ápraham. Chính đức tin này đã làm cho ông trở nên công chính. Chúng ta thấy đức tin của ông làm cho ông hoàn toàn trông cậy khi không còn gì để trông cậy (x. Rm 4:18). Nói cách khác, ông đã vững tin và trông cậy khi không còn lý do con người nào có thể thuyết phục ông để tin, vì như chúng ta đã biết, ông đã già và vợ ông đã cao niên thì làm sao mà có thể trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc (x. St 18:9-13). Giáo Hội chọn bài đọc này để nói đến Thánh Giuse, người cũng có niềm tin son sắt như Ápraham và cũng chính đức tin đó đã làm cho Ngài được kể là người công chính. Ngài đã tin khi không còn lý do con người để tin vào việc thụ thai đồng trinh của Đức Trinh Nữ Maria. Học ở gương Thánh Giuse, chúng ta phải vững tin và trông cậy, nhất là khi chúng ta không thể tìm thấy một lời giải thích hợp lý nào của con người hoặc không còn lý do con người nào để tin và trông cậy khi những đau khổ và thập giá xảy ra trong cuộc đời của chúng ta. Để được như thế, chúng ta phải luôn chìm đắm trong thỉnh lạng cầu nguyện. Đây là điểm thứ ba mà chúng ta sẽ học nơi Thánh Giuse trong bài Tin Mừng hôm nay.

Câu đầu tiên của bài Tin Mừng hôm nay là nền tảng Kinh Thánh của lễ mừng hôm nay: “Ông Giacóp sinh ông Giuse, chồng của bà Maria, bà là mẹ Đức Giêsu cũng gọi là Đấng Kitô” (Mt 1:16). Nhưng chuyện làm “bạn trăm năm” của Đức Trinh Nữ Maria xảy ra như thế nào đã tạo nên bối cảnh của đoạn Tin Mừng được gọi là “truyền tin cho Thánh Giuse.”

Như chúng ta đã trình bày, việc mang thai do quyền năng của Chúa Thánh Thần vượt lên trên trí hiểu của con người (Mt 1:18). Không có một lý do hay luận chứng của con người có thể giải thích thỏa đáng việc này. Đứng trước sự kiện này, Thánh Giuse không phản ứng như chúng ta thường làm, là có thể tức giận hoặc bêu xấu người khác. Phản ứng đầu tiên của ngài cũng rất tự nhiên và rất con người, đó là, sẽ rời bỏ Mẹ Maria. Tuy nhiên, Thánh Mátthêu cho chúng ta hay, vì là người công chính, dù muốn rời bỏ Mẹ Maria, Thánh Giuse cũng làm việc đó cách kín đáo để giữ danh dự cho Mẹ Maria và đồng thời mang tiếng xấu về mình là người “chạy trốn trách nhiệm.” Chúng ta có thể nói rằng: Thánh Giuse là người luôn “chịu thiệt thòi” về mình và không tố cáo những lỗi lầm của người khác. Thái độ sống này rất cần thiết cho mỗi người chúng ta, những người sống trong một thế giới mà mọi người có khuynh hướng chỉ tìm kiếm lợi ích cho chính mình, cho gia đình, cho nhóm hoặc cho quốc gia của mình, đến độ tố cáo người khác không thương tiếc khi lợi ích của mình bị đụng chạm đến. Hãy học nơi Thánh Giuse: luôn nghĩ tốt và làm tốt cho người khác. Luôn nghĩ đến người khác và lợi ích của họ trước khi nghĩ đến mình và lợi ích của mình.

Để luôn nghĩ tốt và làm tốt cho người khác, chúng ta cần học nơi Thánh Giuse thái độ lắng nghe. Như chúng ta biết, Thánh Giuse dường như không nói vì không có lời nào của Ngài được ghi lại. Ngài là *con người của lắng nghe và hành động*. Bài Tin Mừng hôm nay cho chúng ta thấy, Thánh Giuse lắng nghe ngay cả trong giấc ngủ; và khi thức giấc, Ngài liền làm những điều Thiên Chúa nói qua sứ thần trong giấc mơ (Mt 1: 21). Ngài là mẫu gương của những người lắng nghe lời Chúa và đem ra thực hành. Ngài luôn tìm kiếm thánh ý Thiên Chúa trong thinh lặng, ngay cả khi ở trong bóng đêm của đức tin. Chính thái độ thinh lặng tìm kiếm này mà Thánh Giuse đã nhận ra được thánh ý Thiên Chúa, là muốn Ngài đón nhận “Ngôi Lời” và Mẹ của Ngôi Lời về nhà mình và thánh nhân đã không ngại làm điều đó (Mt 1:20). Thật vậy, chỉ những người yêu mến thinh lặng để tìm kiếm thánh ý Thiên Chúa mới nhận ra được ý Ngài và đem ra thực hành. Người không biết lắng nghe, sẽ không thể nghe lời Thiên Chúa qua Ngôi Lời và như thế sẽ không có khả năng để đón nhận Thiên Chúa và người khác vào trong cuộc đời của mình.

